

Số: 578 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Bệnh viện YHCT Hùng Vương Bắc Giang thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện YHCT Hùng Vương Bắc Giang (địa chỉ: khu đô thị phía Tây, phường Lạng Giang, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 119/DSHN-BVYHCTHVBG ngày 28/9/2026

2. Bệnh viện đa khoa Lục Nam (địa chỉ: tổ dân phố Thân, phường Lục Nam, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 940/DS-BVĐK ngày 25/9/2026

3. Phòng khám chuyên khoa da liễu Maia-Maia thuộc Công ty Cổ phần Maia-Maia Bắc Ninh (địa chỉ: số 197 Lê Thánh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 03/PKCKDLMM-BN ngày 01/9/2026.

4. Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà (địa chỉ: số nhà 510 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 164/ĐKHN-PKĐKBH ngày 28/9/2026

5. Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn (địa chỉ: TDP Lê Duẩn, phường Chũ, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN 760/BVĐK-KHNV ngày 28/9/2026

6. Phòng khám đa khoa Kim Thuận cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: TDP Châu Cầu, phường Phù Lãng, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 26/PKĐKKT2 ngày 29/9/2026

7. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bắc Ninh (địa chỉ cơ sở 1: đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, thành phố Bắc Ninh; cơ sở 2: đường Nguyễn Quyền, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 1600/TTKSBT-KHNV ngày 29/9/2026

8. Phòng khám đa khoa Phong Hoa thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám đa khoa Phong Hoa (địa chỉ: khu 4, phường Quế Võ, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 12/PKĐKPH ngày 27/9/2026



(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Kim Thuận Cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh
2. Đăng ký kinh doanh số 2300946345-002 đăng ký lần đầu ngày 11/04/2024, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 09/12/2024, nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh , địa chỉ trụ sở: TDP Châu Cầu, Phường Phù Lãng, Thành phố Bắc Ninh.
3. Giấy phép hoạt động KBCB số: 628/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025, địa chỉ hoạt động: TDP Châu Cầu, Phường Phù Lãng, Thành phố Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7h00-19h00 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim, số căn cước công dân: 027176001101, Chức danh chuyên môn: Cử nhân, điện thoại: 0974 357 176
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Bà Trần Thị Hòa, số CCCD: 027189004584; CCHN số: 005206/BN-CCHN ngày 17/01/2020, Phạm vi hành nghề: Bác sĩ chuyên khoa YHCT, Điện thoại: 0989837473
6. Thông tin người lập biểu: Trần Thị Tình, phòng: Kế hoạch tài chính, Điện thoại: 0932666166
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 12 chuyên khoa gồm: Nội khoa,Nhi khoa, YHCT, Ngoại khoa, Phụ Sản, Răng hàm mặt, Tai mũi họng, PHCN, Điện quang, Xét nghiệm, Mắt, Da liễu
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 49; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin:0; Thời hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỞ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Trần Thị Hòa	- Bác sĩ YHCT (2013); - BS CKI YHCT (2019); - Chứng nhận Bổ túc kiến thức về Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2015); - Chứng chỉ đào tạo quản lý chất lượng bệnh viện(2022)	Số 005206/BN- CCHN ngày 17/01/2020	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Người chịu TNCMKT của cơ sở; Phụ trách bộ phận YHCT	YHCT	27/05/2025 (HĐLĐ số 20/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
2	Đàm Minh Tuấn	- Bằng Thạc sỹ Y học (2009) - Giấy chứng nhận Nội soi đại tràng cơ bản (2010) - Giấy chứng nhận chuyên khoa sơ bộ chẩn đoán chức năng siêu âm chẩn đoán- điện tim đồ (2001) - Giấy chứng nhận tham gia chương trình đào tạo chuyên đề Thai chậm phát triển trong buồng tử cung (2018) - Giấy chứng nhận lớp nội soi - thực quản - dạ dày - tá tràng (2008) - Chứng chỉ siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2008) - Chứng chỉ đào tạo tư vấn, xây dựng thực đơn và huấn luyện viên dinh dưỡng (2026)	Số 000460/BN-CCHN ngày 05/12/2012	KBCB Chuyên khoa Nội	Từ 07h00_17h00 thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa nội, thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa, siêu âm tổng quát	không	Nội	19/09/2026 (HĐLĐ số 100/HĐLĐ-PKKT2 ngày 19/09/2026)	không	
3	Nguyễn Bá Tịnh	- Bác sĩ đa khoa (1996) - BSCKI Nội (2003); - Chứng chỉ HSCC cơ bản (1989) - Chứng nhận chuyên khoa sơ bộ Tim mạch (1989) - Giấy chứng nhận đọc kết quả đo mật độ xương(2025)	Số 0002514/BN-CCHN ngày 28/07/2014	KBCB Chuyên khoa Nội	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách chuyên môn bộ phận Nội tổng hợp	Nội	27/05/2025 (HĐLĐ số 32/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
4	Phùng Thị Hiền	- Bác sĩ đa khoa (2015); - Bác sĩ CKI Nội khoa (2021); - Chứng chỉ CN4 - Huyết học - Lão khoa (2021); - Chứng chỉ hỗ trợ - Hồi sức cấp cứu (2021); - Chứng chỉ CN1 - Hô hấp - Tiêu hóa (2021); - Chứng chỉ CN2 - Thận - Nội tiết (2021); - Chứng chỉ CN3 - Tim mạch - Cơ xương khớp (2021).	Số 04629/BN-CCHN ngày 07/12/2017	KBCB chuyên khoa Nội-Nhi	Bán thời gian (Từ 07h00 – 19h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội-Nhi	không	Nội	27/05/2025 (HĐLĐ số 03/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)	Từ 07h00 – 16h30 thứ 2 đến thứ 6, trực theo phân công/ ĐKHN tại Trạm y tế Đại Lai	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
5	Phạm Văn Nghĩa	- Bác sỹ đa khoa (2012) - Giấy chứng nhận Bác sỹ định hướng nhi 6 tháng (2013) - Giấy chứng nhận đào tạo liên tục Hồi sức nhi cơ bản (2014) - Chứng chỉ: Kiến thức thực hành về khám và tư vấn dinh dưỡng (2017)	Số 003750/HD- CCHN ngày 11/08/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi và cấp cứu nhi khoa	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi và cấp cứu nhi khoa	không	Nhi	14/08/2025 (HĐLĐ số 49/HĐLĐ-PKKT2 ngày 14/08/2025; Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐLĐ- KT2 ngày 06/10/2025)	Từ 17h30 – 20h00 từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần. ĐKHN tại Phòng khám chuyên khoa Nhi bác sĩ Nghĩa	
6	Nguyễn Thị Nhung	- Bằng bác sỹ đa khoa (2012) - Chứng chỉ: Bác sỹ định hướng Nhi khóa V (2013) - Giấy chứng nhận đào tạo liên tục: Nội soi tai mũi họng (2023)	Số 003745/HD- CCHN ngày 11/08/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Từ 07h00_19h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	Phụ trách chuyên môn bộ phận Nhi	Nhi	08/07/2025 (HĐLĐ số 44/HĐLĐ-PKKT2 ngày 08/07/2025)	không	
7	Phùng Thị Ân	- Cử nhân điều dưỡng(2012) - Giấy chứng nhận Quản lý điều dưỡng(2012)	Số 0001774/BN- CCHN ngày 26/11/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 17h00, thứ 7 và chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nhi	14/08/2025 (HĐLĐ số 51/HĐLĐ-PKKT2 ngày 14/08/2025)	Từ 07h00 – 16h30, thứ 2 đến thứ 6/ ĐKHN tại Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2	
8	Nguyễn Thị Thuý	-Bằng tốt nghiệp cao đẳng điều dưỡng(2024)	Số 000419/BN- GPHN ngày 08/05/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	13/11/2025 (HĐLĐ số 69/HĐLĐ-PKKT2 ngày 13/11/2025)		
9	Võ Thị Yến	- Bằng cử nhân điều dưỡng(2025)	số 010761/HNO- GPHN ngày 21/05/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	26/04/2026 (HĐLĐ số 92/HĐLĐ-PKKT2 ngày 26/04/2026)		
10	Vũ Đình Thành	-Bằng đại học bác sỹ đa khoa(2001) - Bằng chuyên khoa cấp I (2010) - Giấy chứng nhận đào tạo liên tục "Nội soi ống mềm đường tiêu hoá trên" (2026)	Số 000724/BN- CCHN ngày 16/04/2013	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Phụ trách bộ phận Ngoại	Ngoại	27/05/2025 (HĐLĐ số 05/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
11	Đàm Thị Hiền	- Cao đẳng điều dưỡng (2020); - Chứng chỉ Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2022); - Kỹ thuật đo chức năng hô hấp(2025)	Số 04657/BN- CCHN ngày 04/07/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Ngoại	27/05/2025 (HĐLĐ số 06/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
12	Phạm Xuân Trường	- Bằng BS Y Khoa (2018); - Bằng BS CKI Tai Mũi Họng (2023); - Chứng chỉ thăm khám Nội soi Tai Mũi Họng (2018); - Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng (2019);	Số 003078/ĐB-CCHN ngày 26/06/2020;	KBCB đa khoa; KBCB Tai mũi họng(bổ sung theo QĐ số 533/QĐ-SYT ngày 16/07/2021)	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa TMH	Phụ trách bộ phận Tai mũi họng	Tai mũi họng	27/05/2025 (HĐLĐ số 26/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
13	Phạm Thị Hà	- Bằng Bác sĩ RHM (2018) - Chứng chỉ đào tạo liên tục cấy ghép Implant Nha Khoa (2023) - Giấy chứng nhận tham gia cập nhật kiến thức Y khoa liên tục Khoá đào tạo về chỉnh hình răng mặt cơ bản(2024)	Số 005590/BN-CCHN ngày 27/11/2020	KB, CB chuyên khoa RHM	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa RHM	Phụ trách bộ phận RHM	Răng hàm mặt	06/07/2026(HĐLĐ số 94/HĐLĐ-PKKT2 ngày 06/07/2026)		
14	Đặng Thị Hiền	- Bác sĩ Y học cổ truyền (2022);	Số 003088/HNO-GPHN ngày 25/11/2024	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT	không	YHCT	27/05/2025 (HĐLĐ số 13/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
15	Trần Thành Công	- Bác sĩ YHCT (2018); - Chứng chỉ Phục hồi chức năng cơ bản (2022); - Chứng chỉ kỹ thuật Tiêm khớp cơ bản (2024);	Số 005715/BN-CCHN ngày 17/07/2021	KBCB chuyên khoa YHCT	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT	không	YHCT	27/05/2025 (HĐLĐ số 19/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
16	Vương Đình Thành	- Bằng Bác sỹ YHCT(2024) - Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn tiêm khớp, tiêm mô quanh gân dưới hướng dẫn siêu âm(2026)	Số 000829/BN-GPHN ngày 04/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT	không	YHCT	13/11/2025 (HĐLĐ số 67/HĐLĐ-PKKT2 ngày 13/11/2025)		
17	Nguyễn Ngọc Minh	- Bằng Bác sỹ YHCT(2024)	Số 000798/BN-GPHN ngày 28/10/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT	không	YHCT	13/11/2025 (HĐLĐ số 66/HĐLĐ-PKKT2 ngày 13/11/2025)		
18	Nguyễn Thị Tuyền	- Y sĩ Y học cổ truyền (2014);	Số 004013/VP-CCHN ngày 19/04/2017	KCB bằng YHCT	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ KCB bằng YHCT	không	YHCT	27/05/2025 (HĐLĐ số 14/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
19	Đinh Như Hiền	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ YHCT (2020) - Giấy chứng chỉ hành nghề DDS - điện sinh học (2021) - Chứng nhận tham gia cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong khám chữa bệnh (2025)	Số 000558/TH-GPHN ngày 01/07/2024	KCB bằng YHCT	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ KCB bằng YHCT	không	YHCT	28/10/2025 (HĐLĐ số 58/HĐLĐ-PKKT2 ngày 28/10/2025)		

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
20	Hoàng Minh Duẩn	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ YHCT (2022)	Số 006445/BN- CCHN ngày 04/08/2023	Y sỹ KCB bằng YHCT	Từ 07h00 – 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ Y học cổ truyền	không	YHCT	14/08/2025 (HĐLĐ số 50/HĐLĐ-PKKT2 ngày 14/08/2025)		
21	Hà Thị Cừu	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ YHCT (2025)	Số 001156/BN- GPHN ngày 11/02/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ	không	YHCT	20/03/2026 (HĐLĐ số 83/HĐLĐ-PKKT2 ngày 20/03/2026)		
22	Hoàng Văn Quỳ	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ YHCT (2025)	Số 001121/BN- GPHN ngày 28/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ	không	YHCT	02/04/2026 (HĐLĐ số 84/HĐLĐ-PKKT2 ngày 02/04/2026)		
23	Nguyễn Xuân Lộc	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y học cổ truyền (2022)	Số: 000215/BN- GPHN ngày 08/10/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ	không	YHCT	10/04/2026 (HĐLĐ số 88/HĐLĐ-PKKT2 ngày 10/04/2026)		
24	Đặng Thị Nhật Lệ	- Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ YHCT (2018) - Chứng chỉ đào tạo Phục hồi chức năng và VLTL (2025)	Số 005474/BN- GPHN ngày 19/08/2020	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ	không	YHCT	26/04/2026 (HĐLĐ số 93/HĐLĐ-PKKT2 ngày 26/04/2026)		
25	Nguyễn Thị Diệu Linh	- Cử nhân kỹ thuật PHCN (2023)	Số 000496/BN- GPHN ngày 27/06/2025	Kỹ thuật Y PHCN	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật Y PHCN	không	PHCN	09/04/2026 (HĐLĐ số 86/HĐLĐ-PKKT2 ngày 09/04/2026)		
26	Vũ Đình Quân	- Y sỹ (2018); - Chứng chỉ Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2022).	Số 005792/BN- CCHN ngày 14/10/2021	Y sỹ	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp BS	không	Tai mũi họng	27/05/2025 (HĐLĐ số 11/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
27	Ngô Thị Nghĩa	- Bằng bác sỹ YHCT (2015) - Chứng chỉ chuyên khoa định hướng PHCN (2018) - Chứng chỉ đào tạo liên tục cấy chỉ-thủy châm (2020) Chứng chỉ đào tạo VLTL-PHCN(2015) - Chứng chỉ đào tạo liên tục chẩn đoán, xử trí và quản lý một số bệnh không lây nhiễm- Cấp cứu nội khoa thường gặp (2022)	Số: 009232/NA- CCHN ngày 15/05/2017; Quyết định số 1048/QĐ- SYT ngày 07/09/2017	Khám chữa bệnh bằng YHCT; Bỏ sung phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ YHCT- PHCN	Phụ trách bộ phận PHCN	PHCN	27/05/2025 (HĐLĐ số 31/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
28	Nguyễn Trung Phương	- Bằng cử nhân điều dưỡng(2024) - Chứng chỉ vật lý trị liệu/ PHCN cơ bản(2025)	Số 001073/BN- GPHN ngày 12/01/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	PHCN	26/01/2026(HĐLĐ số 81/HĐLĐ-PKKT2 ngày 26/01/2026)		

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
29	Nguyễn Hương Sen	- Bằng cử nhân Điều dưỡng(2023)	Số 001415/BN- GPHN ngày 09/04/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	PHCN	04/09/2026(HĐLĐ số 98/HĐLĐ-PKKT2 ngày 04/09/2026)		
30	Đặng Thị Tuyết	- Bằng tốt nghiệp bác sỹ Y khoa(2019) - Chứng chỉ Siêu âm trong sản phụ khoa (2020) - Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản(2020)	Số 005994/BN- CCHN ngày 03/06/2022	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ Y khoa	không	CĐHA	06/07/2026(HĐLĐ số 95/HĐLĐ-PKKT2 ngày 06/07/2026)		
31	Nguyễn Quang Hoà	- Bác sỹ đa khoa (2014); - Bằng chuyên khoa cấp 1 chẩn đoán hình ảnh (2020) - Chứng nhận đào tạo liên tục siêu âm Doppler tim(2025)	Số 023426/HNO- CCHN ngày 20/04/2021	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ CĐHA	không	CĐHA	09/04/2026 (HĐLĐ số 85/HĐLĐ-PKKT2 ngày 09/04/2026)		
32	Trần Văn Tranh	- Bằng bác sỹ đa khoa(2015) - Giấy chứng nhận siêu âm thực hành(2015) - Giấy chứng nhận siêu âm bụng tổng quát,sản,phụ khoa và tim mạch(2017) - Chứng nhận đào tạo liên tục siêu âm tim(2020) - Giấy chứng nhận đào tạo liên tục siêu âm thần kinh ngoại vi vùng đầu cổ và ứng dụng trong can thiệp giảm đau(2020) - Chứng chỉ siêu âm cơ xương khớp, thần kinh ngoại biên(thực hành)(2023)	Số 060633/CCHN- BQP ngày 17/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, siêu âm tổng quát	Bán thời gian (Từ 07h00 – 19h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần)	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, siêu âm tổng quát	không	CĐHA	05/09/2025(HĐLĐ số 52/HĐLĐ-PKKT2 ngày 05/09/2025)	Từ 07h00 – 16h30 thứ 2 đến thứ 6, trực theo phân công/ ĐKHN tại BV Quần y 110	
33	Nguyễn Vĩnh Khương	- Bằng bác sỹ đa khoa (2009) - Chứng chỉ chuyên khoa định hướng chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh(2018) - Chứng chỉ siêu âm-sản phụ khoa(2018)	Số 0002266/BN- CCHN ngày 18/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bán thời gian (Từ 07h00 – 17h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần)	Khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa Nội. Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh; siêu âm-sản phụ khoa	không	CĐHA	13/10/2025(HĐLĐ số 57/HĐLĐ-PKKT2 ngày 13/10/2025)	Từ 07h00 – 17h00 thứ 2 đến thứ 6, trực theo phân công/ ĐKHN tại Trạm y tế Phú Lăng	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
34	Nguyễn Thị Soan	- Bằng bác sỹ Y khoa(2020) - Chứng chỉ đào tạo chẩn đoán hình ảnh(2021) - Chứng chỉ đào tạo liên tục siêu âm Doppler tim(2022)	Số 000196/BN- GPHN ngày 20/09/2025	Chuyên khoa ngoại	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Chuyên khoa ngoại. Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh; siêu âm Doppler tim.	không	CĐHA	04/11/2025(HĐLĐ số 63/HĐLĐ-PKKT2 ngày 04/11/2025)		
35	Đỗ Ngọc Tuyền	- Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2012); - Chứng nhận đào tạo liên tục kỹ thuật đo mật độ loãng xương (2025)	Số 0004133/BG- CCHN ngày 18/05/2015	KTV Chụp xquang	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	KTV Chụp xquang	không	CĐHA	27/05/2025 (HĐLĐ số 10/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
36	Nguyễn Đức Quang	- Bằng tốt nghiệp quân y sơ cấp(1995) - Giấy chứng nhận kỹ thuật chụp Xquang thường quy số hoá, rửa phim Xquang thường quy, bước đầu vận hành và bảo quản máy CT(2011)	Số 0002016/BN- CCHN ngày 02/01/2014	KTV Chụp xquang	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	KTV Chụp xquang	không	CĐHA	01/10/2025 (HĐLĐ số 54/HĐLĐ-PKKT2 ngày 01/10/2025)		
37	Nguyễn Xuân Luận	- Bằng cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học(2024)	Số 043868/BYT- CCHN ngày 27/11/2020	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách bộ phận CĐHA	CĐHA	08/11/2025 (HĐLĐ số 65/HĐLĐ-PKKT2 ngày 08/11/2025)		
38	Hoàng Minh Tuấn	- Bằng tốt nghiệp cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học (2022) - Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật ghi lưu huyết não (2023) - Giấy chứng nhận an toàn bức xạ(2026)	Số 006594/BN- CCHN ngày 10/11/2023	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	không	CĐHA	23/05/2026 (HĐLĐ số 90/HĐLĐ-PKKT2 ngày 23/05/2026)		
39	Nguyễn Huy Đơn	- Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (2024); - An toàn sinh học cấp II(2021) - Kỹ thuật xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV2(2021)	Số 000397/BN- GPHN ngày 22/04/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật Y	Phụ trách bộ phận Xét nghiệm	Xét nghiệm	27/05/2025 (HĐLĐ số 22/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
40	Trương Thu Nhi	- Bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2022)	Số 006450/BN- CCHN ngày 04/08/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	không	Xét nghiệm	20/03/2026 (HĐLĐ số 82/HĐLĐ-PKKT2 ngày 20/03/2026)		
41	Nguyễn Tuấn Thuần	- Bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học(2022)	số: 005370/HNO- GPHN ngày 11/07/2025	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	không	Xét nghiệm	01/06/2026 (HĐLĐ số 91/HĐLĐ-PKKT2 ngày 01/06/2026)		
42	Phạm Thị Lệ Vân	- Bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học (2025)	Số 001396/BN- GPHN ngày 06/4/2026	Xét nghiệm y học	Từ 07h00_17h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật Y	không	Xét nghiệm	24/07/2026 (HĐLĐ số 96/HĐLĐ-PKKT2 ngày 24/07/2026)		

345-
TY THU
Y D
BÁC
TH
2
BÁC

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
43	Bùi Như Hồng	- Bằng tốt nghiệp đại học bác sỹ tuyển cơ sở(2003) - Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh "cấp cứu cơ bản"(2024) - Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành nhãn khoa(2008)	Số 024803/HNO-CCHN ngày 11/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Phụ trách bộ phận Mắt	Mắt	27/05/2025 (HĐLĐ số 29/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
44	Trịnh Thị Huệ	- Cao đẳng điều dưỡng(2016); - Chứng chỉ đào tạo liên tục Dinh dưỡng trong điều trị và phòng bệnh (2023) - Chứng chỉ Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2022).	Số 004854/BN- CCHN ngày 26/10/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 – 19h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Mắt	15/09/2025 (HĐLĐ số 53/HĐLĐ-PKKT2 ngày 15/09/2025)		
45	Vũ Thị Tâm	- Bằng tốt nghiệp đại học bác sỹ đa khoa(1996) - Bác sỹ CKI Da liễu (2015)	Số 002824/LCA- CCHN ngày 15/04/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Phụ trách bộ phận Da liễu	Da liễu	27/05/2025 (HĐLĐ số 27/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
46	Chu Thị Hà	- Bằng cử nhân điều dưỡng(2018) - Chứng chỉ định hướng chuyên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn(2019)	Số 006509/BN- CCHN ngày 27/09/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	không	Da liễu	27/05/2025 (HĐLĐ số 08/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
47	Nguyễn Đức Lợi	- Bằng bác sỹ đa khoa (2013) - Chứng nhận định hướng chuyên ngành sản phụ khoa (2016) - Chứng nhận hoàn thành chương trình Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2016) - Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn siêu âm tổng quát (2026)	Số 003843/BN- CCHN ngày 17/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	Từ 17h00_19h00 từ thứ hai đến thứ sáu; Từ 07h00_19h00 thứ 7, chủ nhật hàng tuần	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	không	Sản	25/07/2025 (HĐLĐ số 45/HĐLĐ-PKKT2 ngày 25/07/2025)	Bệnh viện đa khoa Gia Bình. ĐKHN từ 07h00- 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần	
48	Hoàng Việt Lợi	- Bằng bác sỹ y khoa(2019) - Chứng chỉ đào tạo liên tục siêu âm thực hành sản phụ khoa(2021) - Chứng chỉ đào tạo liên tục cấy và rút que tránh thai Implanon NXT(2020) - Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn soi đốt cổ tử cung(2025)	Số 005709/BN- CCHN ngày 27/05/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Phụ trách bộ phận Sản	Sản	03/11/2025 (HĐLĐ số 62/HĐLĐ-PKKT2 ngày 03/11/2025)		
49	Nguyễn Thị Kiều Anh	-Bằng tốt nghiệp cao đẳng hộ sinh(2015)	Số 005490/BN- CCHN ngày 04/09/2020	Hộ sinh	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Hộ sinh	không	Sản	27/05/2025 (HĐLĐ số 40/HĐLĐ-PKKT2 ngày 27/05/2025)		
B	Thôi việc										
1	Nguyễn Đình Hùng	- Bác sỹ đa khoa (2022); - Chứng chỉ chuẩn đoán và điều trị thần kinh (2024); - Chứng chỉ Nội khoa cơ bản (2024); - Chứng chỉ chuẩn đoán và điều trị cơ bản qua nội soi tiêu hóa (2024)	Số 001777/HNO- GPHN ngày 14/08/2024	KBCB Chuyên khoa Nội	Từ 07h00_19h00 từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách chuyên môn bộ phận Nội tổng hợp	Nội	Quyết định nghỉ việc số 137/QĐ-NVKT2 ngày 29/09/2026		giảm người hành nghề

Phòng khám đa khoa Kim Thuận cơ sở 2 chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
----	--------	-------------------------------------	---	--------------------------	---	-----------------------	--------------------------	------------------------------	---	--	--------------

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đơn đăng tải);
- Lưu: KHTC./

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ


Trần Thị Hòa

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)


GIAM ĐỐC
Nguyễn Thị Kim